

Số: /KH-UBND

Cẩm Sơn, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### **Khắc phục tồn tại, hạn chế, sau kiểm tra cải cách hành chính năm 2023**

Thực hiện Quyết định số 9471/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Cẩm Xuyên về việc phê duyệt Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 và kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu UBND các xã, thị trấn trong thực hiện cải cách hành chính năm 2023. Để kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế và các tiêu chí bị trừ điểm trong công tác cải cách hành chính năm 2023, UBND xã xây dựng Kế hoạch khắc phục, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tồn tại, hạn chế và các tiêu chí bị trừ điểm trong công tác cải cách hành chính năm 2023 góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của xã, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước;

- Đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm khắc phục hạn chế, nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính năm 2024.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức về công tác cải cách hành chính.

- Góp phần xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn.

##### 2. Yêu cầu

- Người đứng đầu cơ quan phải xác định vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong cải cách hành chính; Thể hiện sự quyết tâm, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, yêu cầu cán bộ, công chức được giao phụ trách thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế và các tiêu chí bị trừ điểm theo Kế hoạch đề ra. Biểu dương kịp thời cách làm hay, rút ngắn chi phí, thời gian giải quyết công việc. Tạo điều kiện làm việc thuận lợi, để cán bộ, công chức phát hiện, phát huy sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ.

- Việc khắc phục tồn tại, hạn chế và các tiêu chí bị trừ điểm phải được tiến hành đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực CCHC có tiêu chí bị trừ điểm, gắn với việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024.

#### II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Kết quả đạt được năm 2023: Năm 2023, công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn xã được Hội đồng thẩm định, xác định Chỉ số CCHC của huyện chấm điểm 85,08/100 điểm; xếp thứ 3/23 xã, thị trấn trên toàn huyện; tăng 20 bậc so với năm 2022. Tuy nhiên, tổng số điểm bị trừ còn khá cao (14,92 điểm trên tất cả 8 lĩnh vực. Cụ thể:

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Điểm tối đa</b>	<b>Điểm thẩm định</b>	<b>Điểm bị trừ</b>
1.	Chỉ đạo điều hành	11	9,13	1,87
2.	Cải cách thể chế	7	6,75	0,25
3.	Cải cách thủ tục hành chính	14,5	12,99	1,51
4.	Cải cách tổ chức bộ máy	6	5,5	0,5
5.	Cải cách chế độ công vụ	16,5	14,62	1,88
6.	Cải cách tài chính công	13,5	12,86	0,64
7.	Xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số	20	14,27	5,73
8.	Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế xã hội	11,5	8,96	2,54
	<b>Tổng điểm:</b>	<b>100</b>	<b>85,08</b>	<b>14,92</b>

### **III. Nội dung trừ điểm, nhiệm vụ và giải pháp khắc phục**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

1.1. Điểm số bị trừ: 1,87 điểm, trong đó:

- Thực hiện Kế hoạch CCHC đạt: 1,43/1,5 điểm (bị trừ 0,7 điểm)
- Kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế do cấp trên chỉ ra năm trước: 1,84/2 điểm (bị trừ 0,16 điểm)
- Đổi mới, sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ CCHC: đạt 0,5/2 điểm, bị trừ 1,5 điểm.
- Đối thoại của lãnh đạo xã với người dân: đạt 0,96/1 điểm, bị trừ 0,04 điểm
- Thực hiện nhiệm vụ được UBND huyện, CT UBND huyện giao: đạt 1,4/1,5 điểm, bị trừ 0,1 điểm.

1.2. Thời gian khắc phục: Năm 2024.

1.3. Chủ trì thực hiện: Công chức Văn phòng - Thống kê.

1.4. Phối hợp: các công chức UBND xã, cán bộ xã có liên quan đến nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC.

1.5. Giải pháp thực hiện:

- Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu tại Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 về Ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh về thực hiện cải cách hành chính. Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện CCHC trong cơ quan. Chỉ đạo quyết liệt việc khắc phục tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra. Ưu tiên bố trí kinh phí để khắc phục đối với các tiêu chí cần kinh phí thực hiện.

- Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách phát huy năng lực, sở trường công tác, phát huy được nhiều sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ. Không xem xét các danh hiệu thi đua đối với các cá nhân không phát huy được sáng kiến trong năm.

## **2. Cải cách thể chế**

2.1. Điểm số bị trừ: 0,25 điểm, nội dung bị trừ điểm là công tác góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được lấy ý kiến.

2.2. Thời gian khắc phục: Năm 2024.

2.3. Chủ trì thực hiện: Công chức Tư pháp - Hộ tịch

2.4. Phối hợp: các công chức UBND xã, cán bộ xã có liên quan đến nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC.

2.5. Giải pháp thực hiện:

- Theo dõi, bám sát nhiệm vụ của cấp trên giao về góp ý văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời lấy ý kiến các ban, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan để tổng hợp, báo cáo cấp trên đúng tiến độ.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

3.1. Điểm số bị trừ: 1,51 điểm, đó là:

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết trước và đúng hạn, bị trừ 0,01 điểm.

- Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC: bị trừ 0,5 điểm

3.2. Thời gian khắc phục: Năm 2024.

3.3. Chủ trì thực hiện: Công chức Văn phòng - Thống kê.

3.4. Phối hợp: các công chức UBND xã được giao nhiệm vụ tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

3.5. Giải pháp thực hiện:

- Tập trung xử lý hồ sơ giải quyết TTHC, bám sát phần mềm giải quyết TTHC, xử lý hồ sơ kịp thời, không để quá hạn trên phần mềm.

- Nghiên cứu tài liệu, rà soát TTHC đảm bảo tiến độ kế hoạch đề ra, đề xuất cắt giảm các nội dung không phù hợp.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

4.1. Điểm số bị trừ: 0,5 điểm, đó là:

- Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và dân vận chính quyền ở đơn vị: bị trừ 0,5 điểm.

4.2. Thời gian khắc phục: Năm 2024.

4.3. Chủ trì thực hiện: Công chức Văn phòng - Thống kê, Tư pháp - Hộ tịch.

4.4. Phối hợp: Các tổ chức, ban, ngành có liên quan.

4.5. Giải pháp thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện dân chủ cơ sở, dân vận chính quyền sát đúng với thực tiễn địa phương, nhằm có định hướng cho việc thực hiện công tác dân vận.

#### **5. Cải cách chế độ công vụ**

5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức: bị trừ 1,88, trong đó:

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức: bị trừ 0,38 điểm
- Cập nhật thông tin vào phần mềm quản lý cán bộ, công chức: bị trừ 1 điểm
- Trong năm không có văn bản phê bình của cấp trên: không có điểm do có văn bản phê bình.

5.2. Thời gian khắc phục: Năm 2024.

5.3. Thực hiện: Toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan

5.4. Giải pháp thực hiện:

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức; Khen thưởng, biểu dương kịp thời những cách làm hay, sáng tạo trong công việc; Xét khen thưởng khách quan, công bằng.

- Đôn đốc cán bộ, công chức cập nhật phần mềm đầy đủ

- Chỉ đạo đội ngũ cán bộ, công chức bám sát nhiệm vụ thực hiện đảm bảo tiến độ, không để cấp trên phê bình.

#### **6. Cải cách tài chính công**

6.1. Điểm số bị trừ: 0,64 điểm, đó là:

- Thực hiện giải ngân vốn đầu tư ngân sách nhà nước: bị trừ 0,14 điểm
- Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: bị trừ 0,5 điểm

6.2. Thời gian khắc phục: Năm 2024.

6.3. Chủ trì thực hiện: Công chức Tài chính - kế toán.

6.4. Phối hợp: Các tổ chức, ban, ngành có liên quan.

6.5. Giải pháp thực hiện:

- Tăng cường giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách; giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; xây dựng kế hoạch và có giải pháp tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước.

## **7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

7.1. Điểm số bị trừ: 5,73 điểm, đó là:

- Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân: bị trừ 0,2 điểm (tổng 0,5 điểm)
- Tỷ lệ người dân ở độ tuổi trưởng thành thuộc xã có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân: bị trừ 0,5 điểm (tổng 0,5 điểm)
- Tỷ lệ hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích có địa chỉ số: bị trừ 0,5 điểm (tổng 0,5 điểm)
- Tỷ lệ văn bản được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số: bị trừ 0,73 điểm (tổng 4 điểm)
- Trang thông tin điện tử có đầy đủ các loại thông tin cung cấp theo quy định tại Khoản 1, Điều 4, Nghị định 42/2022/NĐ-CP: bị trừ 1 điểm (tổng 0,5 điểm)
- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình: bị trừ 0,18 điểm (tổng 1,5 điểm)
- Tỷ lệ hồ sơ phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến: bị trừ 0,39 điểm (tổng 0,5 điểm)
- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến: bị trừ 0,22 điểm (tổng 0,5 điểm)
- Đánh giá việc sắp xếp tài liệu, lưu trữ hồ sơ: bị trừ 0,25 điểm (tổng 0,5 điểm)
- Đánh giá mức độ tuân thủ quy trình TTHC thông qua xem xét tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn: bị trừ 0,25 điểm (tổng 0,5 điểm)

- Đánh giá mức độ tuân thủ quy trình TTHC thông qua kiểm tra, bóc mẫu hồ sơ kết hợp kiểm tra trên Cổng dịch vụ công quốc gia/ hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để đánh giá (đã loại trừ các hồ sơ quá hạn ở 7b.2.3.1): bị trừ 0,75 điểm (tổng 1,5 điểm)

- Đánh giá việc tuân thủ quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia/ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (thông qua kiểm tra trực tiếp trên Cổng/hệ thống (đã loại trừ các hồ sơ quá hạn ở 7b.2.3.1)): bị trừ 0,25 điểm.

- Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: bị trừ 0,5 điểm

7.2. Thời gian khắc phục: Năm 2024.

7.3. Chủ trì thực hiện: Chuyên trách công nghệ thông tin, công chức Văn hóa - xã hội phụ trách lĩnh vực văn hóa thông tin.

7.4. Phối hợp: Các tổ chức, ban, ngành có liên quan.

7.5. Giải pháp thực hiện:

- Phối hợp với các đơn vị viễn thông để cung cấp chữ ký số cho cán bộ, công chức và người dân.

- Phát huy vai trò trách nhiệm của tổ chuyển đổi số cộng đồng ở thôn, tăng cường tuyên truyền, vận động người dân sử dụng chữ ký số cá nhân, tạo địa chỉ số cho từng hộ gia đình.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của ban biên tập trang TTĐT xã, tích cực đăng tin bài, cập nhật, công khai thông tin.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền, hướng dẫn đăng ký tài khoản dịch vụ công và thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Tuân thủ quy trình nội bộ, quy trình giải quyết TTHC, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, đảm bảo theo quy trình đã xây dựng.

## **8. Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế xã hội**

8.1. Điểm số bị trừ: 2,54 điểm, đó là:

- Tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC: bị trừ 0,01 điểm

- Mức độ thu hút đầu tư: bị trừ 2/2 điểm

- Thực hiện thu ngân sách theo kế hoạch được giao: bị trừ 0,5/2 điểm

- Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND xã giao: bị trừ 0,53/2 điểm.

8.2. Thời gian khắc phục: Năm 2024.

8.3. Chủ trì thực hiện: Công chức Tài chính - kế toán

8.4. Phối hợp: cán bộ, công chức có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết HĐND xã.

8.5. Giải pháp thực hiện:

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của đội ngũ công chức được phân công nhiệm vụ trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của công chức.

- Tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát của lãnh đạo cơ quan, kịp thời chấn chỉnh thái độ, tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ công chức.

- Tăng cường các biện pháp thu ngân sách, biểu dương kịp thời các đơn vị, cá nhân làm tốt.

- Tăng cường kêu gọi đầu tư về trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023 của UBND xã, đề nghị các ban, ngành, cá nhân liên quan thực hiện nghiêm túc, góp phần nâng cao chỉ số CCHC tại xã./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Văn hóa - thông tin;
- Phòng Kinh tế - Hạ tầng;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- TV ĐU - TT HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND;
- UBMTTQ, các đoàn thể;
- Các ban, ngành UBND;
- Đài TT, Trang TTĐT;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Hiệp**